

Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ

Đông A, ngày 02 tháng 01 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN

### THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 674/2019/TLST- HNGĐ ngày 16/12/2019, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Phương A**, sinh năm 1997.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Giao T, xã Liên H, huyện Đông A, Thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh **Đỗ Văn T**, sinh năm 1988.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Giao T, xã Liên H, huyện Đông A, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/12/2019.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/12/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Phương A và anh Đỗ Văn T.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Chị Phương A, anh T có 02 con chung là cháu Đỗ Mẫn Trường G, sinh ngày 19/9/2016 và cháu Đỗ Khánh Q, sinh ngày 26/5/2019.

Sau ly hôn, chị Phương A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu G và hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung đến khi các con chung thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Phương A, anh T đều có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Phương A, anh T đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Phương A, anh T mỗi người chịu 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng. Chị Phương A được trừ án phí vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: AA/2018/0015193 ngày 11/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông A. Chị Phương A được hoàn trả 225.000 (hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Thẩm phán**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đông A;
- Các đương sự;
- UBND xã Liên H;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Hồng Bách**

